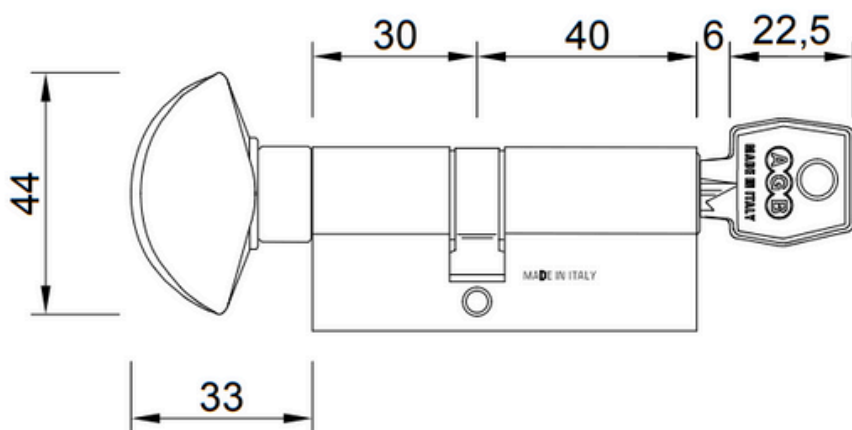


RUỘT KHÓA AGB MOD 600 LỆCH 1 ĐẦU VẶN - 1 ĐẦU CHÌA



Open, Close, Live

RUỘT KHÓA AGB

CÔNG NGHỆ & AN NINH



Open, Close, Live



RUỘT KHÓA AGB

Ruột khóa AGB cung cấp đầy đủ các loại ruột khóa và phụ kiện để đáp ứng mọi yêu cầu về an ninh và kiểm soát ra vào, mang đến giải pháp hoàn hảo cho mọi kiểu lắp đặt.

Ruột khóa AGB được sản xuất hoàn toàn tại Ý, tại nhà máy chuyên dụng ở Pove del Grappa.

Mỗi sản phẩm đều vượt qua các bài kiểm tra nghiêm ngặt theo tiêu chuẩn châu Âu UNI EN 1303, đảm bảo tính an ninh, chất lượng và độ bền lâu dài.



Xuất xứ Italy

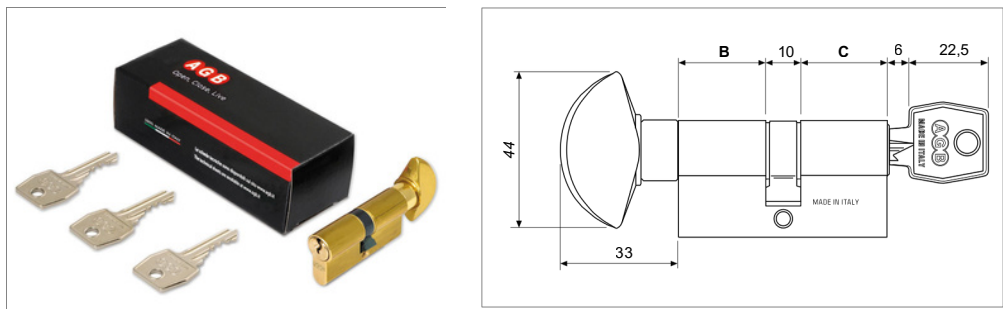


Nhà máy chuyên sản xuất ruột khóa



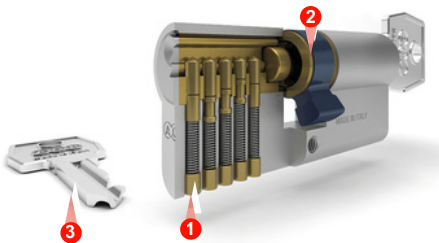
Đã đạt chứng nhận

AGB MOD 600 - RUỘT KHÓA KẾT HỢP CHÌA KHÓA CÓ RĂNG



Đặc điểm

- Ruột khóa bằng đồng thau, một đầu nùm vặn và một đầu chìa.
- Thiết kế theo chuẩn an ninh cấp độ 3 - tiêu chuẩn Châu Âu EN 1303.
- Mã hóa với 4 hoặc 5 chốt đồng **1**
- Cam chống kéo bằng thép cứng đặc biệt (góc nghiêng 23°) **2**
- Bộ 3 chìa khóa bằng đồng **3**



Đồng thau trơn – 1 đầu vặn – 1 đầu chìa

Mã sản phẩm	Chốt	B	C
C62001.XX.XX	4-5	XX	XX

Đồng thau trơn – 1 đầu vặn – 1 đầu chìa , phiên bản có cần gạt phẳng

Mã sản phẩm	B	C
C62601.XX.XX	XX	XX

Vui lòng tham khảo bảng giá hiện hành để kiểm tra tình trạng cung cấp các kích thước và mẫu hoàn thiện đặc biệt theo yêu cầu.

KÍCH THƯỚC 1 ĐẦU VẶN - 1 ĐẦU CHÌA



ĐỒNG THAU						
CHIỀU DÀI	X-Y	CHỐT	B-10-C	MÃ SẢN PHẨM		
60	27-33	5	22-10-28	C62001.22.28		1 50
	30-30	5	25-10-25	C62001.25.25		1 50
	33-27	4	28-10-22	C62001.28.22		1 50
64	27-37	5	22-10-32	C62001.22.32		1 50
65	30-35	5	25-10-30	C62001.25.30		1 50
	35-30	5	30-10-25	C62001.30.25		1 50
66	33-33	5	28-10-28	C62001.28.28		1 50
	30-40	5	25-10-35	C62001.25.35		1 50
70	35-35	5	30-10-30	C62001.30.30		1 50
	40-30	5	35-10-25	C62001.35.25		1 50
	30-45	5	25-10-40	C62001.25.40		1 50
75	35-40	5	30-10-35	C62001.30.35		1 50
	40-35	5	35-10-30	C62001.35.30		1 50
	45-30	5	40-10-25	C62001.40.25		1 50
	30-50	5	25-10-45	C62001.25.45		1 50
80	35-45	5	30-10-40	C62001.30.40		1 50
	40-40	5	35-10-35	C62001.35.35		1 50
	45-35	5	40-10-30	C62001.40.30		1 50
	50-30	5	45-10-25	C62001.45.25		1 50
	30-55	5	25-10-50	C62001.25.50		1 50
85	40-45	5	35-10-40	C62001.35.40		1 50
	45-40	5	40-10-35	C62001.40.35		1 50
	30-60	5	25-10-55	C62001.25.55		1 50
90	40-50	5	35-10-45	C62001.35.45		1 50
	45-45	5	40-10-40	C62001.40.40		1 50
	50-40	5	45-10-35	C62001.45.35		1 50
	60-30	5	55-10-25	C62001.55.25		1 50
95	40-55	5	35-10-50	C62001.35.50		1 50
100	30-70	5	25-10-65	C62001.25.65		1 50
	45-55	5	40-10-50	C62001.40.50		1 50
	50-50	5	45-10-45	C62001.45.45		1 50
	55-45	5	50-10-40	C62001.50.40		1 50
105	30-75	5	25-10-70	C62001.25.70		1 50
	45-60	5	40-10-55	C62001.40.55		1 50
	60-45	5	55-10-40	C62001.55.40		1 50
110	35-75	5	30-10-70	C62001.30.70		1 50
	55-55	5	50-10-50	C62001.50.50		1 50
115	45-70	5	40-10-65	C62001.40.65		1 50
120	55-65	5	50-10-60	C62001.50.60		1 50
	60-60	5	55-10-55	C62001.55.55		1 50
	65-55	5	60-10-50	C62001.60.50		1 50

Phân loại ruột khóa



EN 1303:2015 - ICIM 0039CS							
1	6	0	B	0	C	3	0

CHỐNG CẠY KHÓA: Đạt

Note. Các chứng nhận sản phẩm của ICIM có tại website www.agb.it

Note. Để biết thêm thông tin, vui lòng xem phần giới thiệu “Bảng so sánh các loại ruột khóa theo tiêu chuẩn EN 1303 và EN 1627” trong catalogue kỹ thuật về ruột khóa.

Hướng dẫn chọn ruột khóa

Chống trộm						
Hệ thống						
Độ bền						
Hoàn thiện						

Note. Để biết thêm thông tin, vui lòng xem phần giới thiệu có tên “Hướng dẫn chọn ruột khóa” trong catalogue kỹ thuật về ruột khóa.

Ví dụ phân loại ruột khóa

1	6	0	B	0	C	3	0
1	2	3	4	5	6	7	8
Mục đích sử dụng	Độ bền	Tải trọng cửa	Chịu lửa	An ninh	Chống ăn mòn	Bảo mật chìa	Chống phá khóa
9 - Chống dò khóa:							Đạt
10 - Chống phá khóa							Cấp 2

Note. Chứng nhận sản phẩm ICIM có sẵn tại website www.agb.it

TIÊU CHUẨN UNI EN 1303:2015 - ICIM 0039CS

UNI EN 1303:2015 - ICIM 0039CS

Phụ kiện cho cửa sổ và cửa đi – Ruột khóa cho ổ khóa – Yêu cầu và phương pháp thử nghiệm

EN 1303:2015 - ICIM 0039CS							
1	6	0	B	0	C	3	0

CHỐNG CẠY KHÓA: Đạt

- Mục đích sử dụng** – Cấp 1: Dùng cho người am hiểu rõ về cách vận hành khóa và có rất ít khả năng sử dụng sai.
- Độ bền** – Được đo theo 3 cấp, từ 4 đến 6. Cấp số thể hiện số chu kỳ đóng/mở mà ruột khóa được thử nghiệm. Ở cấp 6, ruột khóa AGB mod 600 chịu được 100.000 chu kỳ.
- Tải trọng cửa** – Cấp 0: Chỉ có một cấp, không yêu cầu thử nghiệm.
- Chịu lửa** – Ruột khóa AGB mod 600 đạt tiêu chuẩn cao nhất là B.
 - Cấp 0: Không phù hợp với cửa chống cháy hoặc chống khói.
 - Cấp A: Phù hợp với cửa chống khói.
 - Cấp B: Phù hợp với cửa chống cháy và chống khói.
- An ninh** – Cấp 0: Chỉ có một cấp, không yêu cầu thử nghiệm.
- Chống ăn mòn** – Đo theo 4 cấp: 0 – A – B – C. Đạt cấp cao nhất (C), ruột khóa AGB mod 600 đã vượt qua thử nghiệm chịu biến thiên nhiệt độ từ -25°C đến +65°C và thử nghiệm phun muối 96 giờ theo cấp 3 của tiêu chuẩn UNI EN 1670.
- Bảo mật chìa** – Từ cấp 1 đến 6. AGB Mod 600 đạt cấp 3. Ở cấp này, hệ thống có số lượng mã chìa đủ lớn và cấu trúc chống sao chép trực tiếp, đáp ứng tiêu chuẩn bảo mật cho sử dụng dân dụng và thương mại.
- Chống phá khóa** – 5 cấp: 0 – A – B – C – D. Ruột khóa AGB Mod 600 không áp dụng thử nghiệm chống phá khóa nâng cao (như khoan, đục, bẻ)..
- Khả năng chống dò mở bằng kỹ thuật “dò khóa” (picking) – Pass:** Chống lại việc dò mở bằng phương pháp picking.
- Khả năng chống “phá khóa” (bumping) – 4 cấp: 1 – 2 – 3 – X.** Đạt cấp độ 2.
 - Ở cấp X, ruột khóa hoàn toàn chống bumping và không cần thử nghiệm.
 - Cấp 1: Chống được 5 phút, các chốt trong ruột khóa được cắt cùng độ sâu;
 - Cấp 2: Chống được 10 phút, các chốt được cắt cùng độ sâu;
 - Cấp 3: Chống được 15 phút, các chốt được cắt với độ sâu khác nhau.

BẢNG MÀU BỀ MẶT HOÀN THIỆN



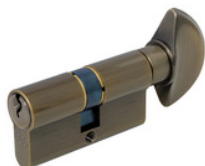
01
Naturale
Plain
Màu đồng tự nhiên



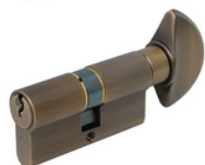
08
Satinato
Satin
Màu đồng xước mờ



10
Verniciato
Enamelled
Màu đồng trắng men



12
Ottinato antico lucido
Antique brass glossy
Màu đồng thau cổ điển bóng



72
Ottinato antico opaco
Antique brass matt
Đồng thau cổ điển mờ



02
Bronzato
Bronze plated
Màu đồng ánh đỏ



06
Nichelato lucido
Nickel plated
Màu nikel bóng



16
Nichelato opaco
Matt nickel plated
Màu nikel mờ



30
Cromato
Chromium plated
Màu c.rôm



34
Cromato opaco
Matt chromium plated
Màu c.rôm mờ



32
Cromato satinato
Satin chromium plated
Màu c.rôm xước



13
Nichelato satinato
Satin nickel plated
Màu niken xước



36
Inox spazzolato
Brushed stainless steel
Màu inox xước



F9
Titanio nero lucido
Glossy black titan
Màu titan bóng



84
Nero opaco
Matt black
Màu đen mờ

Các mẫu hoàn thiện cũng có sẵn ở phiên bản núm vận hành giọt nước.

CÁC CHỦNG LOẠI CỦA RUỘT KHÓA MOD600

Đặc điểm	MOD. 600
 key-key 2 đầu chìa	
 key - key double function 2 đầu chìa - chức năng kép	
 half cylinder - key nửa ruột khóa - 1 đầu chìa	
 knob - key 1 đầu vặn - 1 đầu chìa	
 18 mm tang - key Ruột khóa tang 18 mm – 1 đầu chìa	
 63 mm tang - key Ruột khóa tang 63 mm – 1 đầu chìa	
 knob - emergency cylinder 1 đầu vặn – ruột khóa khẩn cấp	
 half cylinder - knob Nửa ruột khóa – 1 đầu vặn	

PASS KEY



Passkey có sẵn theo yêu cầu: chìa Passkey sẽ tự động bị vô hiệu hóa khi khách hàng sử dụng một trong các chìa của mình lần đầu tiên. Vui lòng tham khảo bảng giá hiện hành để biết tình trạng cung cấp.



Open, Close, Live

GENTA.VN

31C+31D/178 Giải Phóng, Phương Liệt

Hotline: HN: 0976 068 706

HCM: 0976 946 936

ĐN: 0976 057 488

Email: contact@genta.vn

MADE IN ITALY